

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÌNH THUẬN
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON - CAO ĐẲNG CHÍNH QUY - NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số/QĐ-HĐTS ngày/8/2026 của Chủ tịch HĐTS Trường Cao đẳng Bình Thuận)

TT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi thường trú tại tỉnh Lâm Đồng (Xã/phường/đặc khu)	Phương thức	Tổ hợp xét tuyển	ĐT	KV	Điểm xét tuyển
2	26105054	Bùi Quỳnh Anh	06/08/2008	Nữ	Phường Mũi Né	405	M06		2	21.50
3	26105076	Nguyễn Như Anh	14/06/2008	Nữ	Phường Bình Thuận	405	M05		2	20.85
4	26105024	Nguyễn Thị Loan Anh	26/05/2008	Nữ	Xã Hồng Thái	405	M05		2NT	22.38
5	26105009	Trần Thị Kim Anh	16/09/2008	Nữ	Đặc khu Phú Quý	405	M05		2NT	23.47
6	26105023	Nguyễn Huỳnh Bảo Ân	26/06/2008	Nữ	Xã Tuyên Quang	405	M05		2	22.48
7	26105033	Hoàng Thị Bức	10/04/2003	Nữ	Xã Tuy Phong	405	M05	05a		22.00
8	26105029	Võ Hoàng Bảo Châu	18/02/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận Nam	405	M05		2NT	22.23
9	26105067	Vy Nữ Bảo Châu	15/06/2008	Nữ	Xã Tánh Linh	405	M05	01	1	21.10
10	26105037	Phùng Thị Kim Chi	02/06/2008	Nữ	Xã Phan Rí Cửa	405	M05		2NT	21.88
11	26105051	Nguyễn Hoàng Trúc Diễm	16/10/2008	Nữ	Phường Phú Thủy	405	M05		2	21.63
12	26105061	Hoàng A Diệu	24/09/2008	Nữ	Xã Hàm Kiệm	405	M06		2NT	21.25
13	26106025	Trần Hân Du	02/02/2005	Nữ	Đặc khu Phú Quý	406	M05			23.30
14	26105017	Trần Phương Kỳ Duyên	06/04/2008	Nữ	Xã Tân Hải	405	M05		2	22.75
15	26105030	Huỳnh Như Ánh Dương	08/12/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận	405	M05		2NT	22.13
16	26105026	Thông Thị Hồng Đào	11/11/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận Bắc	405	M05	05a	2NT	22.25
17	26106004	Bờ Đàm Thị Cẩm Giao	02/02/2008	Nữ	Xã La Dạ	406	M05	05a	2NT	24.00
18	26105018	Nguyễn Trần Quỳnh Giao	05/04/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận	405	M05		2NT	22.75
19	26105062	Phạm Thị Hồng Hà	09/08/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	405	M05		2NT	21.25
20	26105068	Trần Thị Thanh Hà	16/05/2008	Nữ	Đặc khu Phú Quý	405	M05		2NT	21.10
21	26105034	Ngô Nguyễn Thủy Hân	10/01/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	405	M06		2	22.00
22	26105059	Trần Thị Bảo Hân	09/11/2008	Nữ	Đặc khu Phú Quý	405	M05		2NT	21.38
23	26105066	Bùi Thị Bích Hiền	18/04/2008	Nữ	Phường Mũi Né	405	M05		2	21.23
24	26105073	Nguyễn Thị Diệu Hiền	06/11/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	405	M06		2NT	20.88
25	26106005	Ngô Thị Xuân Hoài	19/07/2008	Nữ	Xã Liên Hương	406	M05		2NT	23.98
26	26105055	Trần Gia Nhật Hoàng	30/08/2008	Nữ	Phường Phú Thủy	405	M06		2	21.50
27	26105056	Võ Huỳnh Bích Huyền	22/02/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận Bắc	405	M05		2NT	21.50
28	26106006	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	29/07/2004	Nữ	Xã Phan Rí Cửa	406	M05			23.93
29	26105063	Trần Thị Oanh Kiều	17/06/2008	Nữ	Phường Tiến Thành	405	M05		2	21.25
30	26105050	Nguyễn Ngọc Hà Linh	09/11/2008	Nữ	Xã Nam Ban Lâm Hà	405	M05		2NT	21.73
31	26105069	Nguyễn Thị Hoàng Linh	21/04/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	405	M05		2NT	21.10
32	26106024	Đặng Nguyễn Ngọc Mai	22/09/2008	Nữ	Xã Hồng Thái	406	M05	05a	2NT	23.33
33	26105027	Huỳnh Thị Đa My	12/06/2007	Nữ	Đặc khu Phú Quý	405	M05		2NT	22.25
34	26105010	Phan Thị Thảo My	08/11/2008	Nữ	Xã Phan Rí Cửa	405	M05		2NT	23.23
35	26106008	Trần Thị Hằng Nga	26/01/2007	Nữ	Xã Hàm Liêm	406	M05		2NT	23.81
36	26106009	Nguyễn Thị Kim Ngân	11/02/2005	Nữ	Phường Tiến Thành	406	M05			23.81
37	26105038	Quách Thanh Ngân	10/02/2008	Nữ	Xã La Dạ	405	M05		2NT	21.88
38	26106026	Võ Kiều Thanh Ngân	26/08/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận	406	M05		2NT	23.28
39	26105002	Lê Thị Bích Ngọc	16/11/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận	405	M05		2NT	24.63
40	26105014	Ngô Nguyễn Hiếu Ngọc	23/08/2008	Nữ	Phường 2 Bảo Lộc	405	M06		2	22.99
41	26106007	Nguyễn Thảo Nguyên	19/04/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận	406	M06		2NT	23.91
42	26106012	Hồ Bảo Nhi	07/03/2007	Nữ	Xã Hàm Thuận	406	M05		2NT	23.61
43	26105043	Nguyễn Thị Yến Nhi	23/12/2008	Nữ	Đặc khu Phú Quý	405	M05		2NT	21.75

TT	Mã hồ sơ	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi thường trú tại tỉnh Lâm Đồng (Xã/phường/đặc khu)	Phương thức	Tổ hợp xét tuyển	ĐT	KV	Điểm xét tuyển
44	26105044	Phạm Thảo	Nhiên	18/06/2008	Nữ	Xã Lương Sơn	405	M05		2NT	21.75
45	26105045	Đặng Thị Hồng	Nhung	29/11/2008	Nữ	Đặc khu Phú Quý	405	M05		2NT	21.75
46	26105052	Nguyễn Thị Phi	Nhung	09/11/2008	Nữ	Xã Phan Rí Cửa	405	M05		2NT	21.63
47	26105074	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	17/07/2008	Nữ	Xã Tân Thành	405	M05		2	20.88
48	26105046	Lê Bảo	Như	08/11/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận	405	M05		2NT	21.75
49	26105071	Nguyễn Bảo Quỳnh	Như	16/02/2008	Nữ	Phường Mũi Né	405	M06		2	21.00
50	26105028	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	26/05/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận Bắc	405	M05		2NT	22.25
51	26105012	Nguyễn Trần Quỳnh	Như	17/01/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận Nam	405	M05		2NT	23.00
52	26105025	Trương Ngọc Phúc	Như	31/10/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	405	M05		2	22.38
53	26105031	Nguyễn Thị Thanh	Phúc	08/10/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	405	M05		2NT	22.13
54	26105016	Thường Thị Ngọc	Phúc	26/04/2008	Nữ	Xã Liên Hương	405	M05	05a	2NT	22.85
55	26106014	Nguyễn Ngọc YẾN	Phương	04/04/2008	Nữ	Xã Hồng Sơn	406	M05		2NT	23.58
56	26106002	Nguyễn Huỳnh Gia	Quân	20/10/2008	Nữ	Phường Bình Thuận	406	M05		2	24.37
57	26106019	Nguyễn Trần Bích	Quy	13/02/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	406	M05		2	23.54
58	26106015	Trần Nhật	Quyên	21/02/2008	Nữ	Xã Hàm Kiệm	406	M06		2NT	23.58
59	26105032	Phạm Thị Phương	Quỳnh	12/08/2008	Nữ	Xã Hồng Sơn	405	M05		2NT	22.13
60	26105005	Trần Thị Hà	Tiên	12/10/2008	Nữ	Đặc khu Phú Quý	405	M05		2NT	24.17
61	26105058	Nguyễn Cát	Tuyền	19/10/2008	Nữ	Xã Hàm Kiệm	405	M06		2NT	21.50
62	26106018	Mang Thị Minh	Tuyết	21/06/2007	Nữ	Xã Hàm Thuận Bắc	406	M05	05a	2NT	23.56
63	26106013	Thông Thị Ái	Tuyết	10/01/2008	Nữ	Xã Tân Thành	406	M05	05a	2NT	23.61
64	26106010	Phan Thị Phương	Thanh	28/01/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	406	M05		2	23.65
65	26106023	Nguyễn Trần Minh	Thị	21/02/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận	406	M05		2NT	23.35
66	26105064	Bùi Thanh	Thùy	13/04/2008	Nữ	Xã Tân Thành	405	M05		2	21.25
67	26105021	Huỳnh Thị Thanh	Thùy	23/08/2008	Nữ	Xã Hồng Sơn	405	M05		2NT	22.63
68	26105011	Trần Thanh	Thùy	11/12/2008	Nữ	Xã Bắc Bình	405	M05		2NT	23.09
69	26106011	Huỳnh Ngọc Minh	Thư	02/07/2008	Nữ	Phường Hàm Thắng	406	M05		2NT	23.64
70	26105008	K Thị Ngọc	Thư	04/12/2008	Nữ	Xã La Dạ	405	M05	05a	2NT	23.50
71	26106003	Ngô Anh	Thư	06/05/2006	Nữ	Xã Hàm Liêm	406	M05		2	24.27
72	26105075	Nguyễn Mai Anh	Thư	19/11/2008	Nữ	Xã Tánh Linh	405	M05		1	20.88
73	26106017	Nguyễn Trần Anh	Thư	16/02/2008	Nữ	Phường Tiến Thành	406	M05		2	23.56
74	26106022	Nguyễn Trần Minh	Thư	21/02/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận	406	M05		2NT	23.36
75	26105004	Trần Anh	Thư	20/11/2008	Nữ	Xã Tuyên Quang	405	M05		2	24.20
76	26106020	Trần Hoài Anh	Thư	27/01/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận Bắc	406	M05		2NT	23.52
77	26105035	Trần Lê Anh	Thư	23/09/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	405	M05		2	22.00
78	26105007	Nguyễn Thị Huỳnh	Thương	27/10/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận Nam	405	M05		2NT	23.70
79	26105057	Đinh Ngọc Bích	Thy	16/12/2007	Nữ	Xã Hàm Thuận	405	M05		2NT	21.50
80	26105019	Huỳnh Ngọc Minh	Thy	02/07/2008	Nữ	Phường Hàm Thắng	405	M05		2NT	22.75
81	26105015	Nguyễn Quỳnh	Thy	31/08/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	405	M05		2	22.99
82	26105041	Trần Anh	Thy	21/03/2008	Nữ	Xã Hàm Liêm	405	M05		2	21.85
83	26105022	Huỳnh Kiều	Trang	11/04/2008	Nữ	Xã Hồng Thái	405	M05		2NT	22.50
84	26105070	Nguyễn Thị Thanh	Trang	12/01/2008	Nữ	Phường Mũi Né	405	M05		2	21.10
85	26105047	Nguyễn Thu Minh	Trang	07/12/2007	Nữ	Đặc khu Phú Quý	405	M05		2NT	21.75
86	26105053	Nguyễn Thị Tuyết	Trâm	14/04/2008	Nữ	Xã Tuyên Quang	405	M06		2NT	21.63
87	26105036	Phạm Thị Thu	Trâm	08/02/2008	Nữ	Phường Hàm Thắng	405	M05		2NT	22.00
88	26105060	Trần Ngọc Huyền	Trâm	11/01/2008	Nữ	Xã Tân Hải	405	M06		2	21.38
89	26105072	Trần Thị Thùy	Trâm	01/10/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận Nam	405	M06		2NT	21.00
90	26106021	Nguyễn Lê Hương	Trâm	28/04/2007	Nữ	Xã Đức Linh	406	M05		2NT	23.50
91	26105065	Nguyễn Thị Huyền	Trân	18/10/2008	Nữ	Phường Mũi Né	405	M05		2	21.25
92	26105048	Phạm Thị Xuân	Trinh	23/03/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận	405	M05		2NT	21.75

TT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi thường trú tại tỉnh Lâm Đồng (Xã/phường/đặc khu)	Phương thức	Tổ hợp xét tuyển	ĐT	KV	Điểm xét tuyển
93	26105003	Bùi Hoàng Thanh Trúc	28/01/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận Nam	405	M05		2NT	24.63
94	26105049	Huỳnh Thị Thanh Trúc	07/08/2008	Nữ	Đặc khu Phú Quý	405	M05		2NT	21.75
95	26105039	Nguyễn Thị Thanh Trúc	25/09/2008	Nữ	Xã Lương Sơn	405	M06		2NT	21.88
96	26105001	Bờ Rông Thị Mỹ Vân	14/04/2008	Nữ	Xã La Dạ	405	M05	05a	2NT	24.90
97	26105013	Phan Nguyễn Thảo Vân	12/12/2008	Nữ	Xã Bắc Bình	405	M05		2NT	23.00
98	26105040	Bùi Thị Tường Vi	19/09/2008	Nữ	Xã Hàm Thuận Bắc	405	M05		2NT	21.88
99	26105006	Hà Thảo Vi	26/09/2008	Nữ	Phường Bình Thuận	405	M05		2	23.96
100	26105042	Đinh Thị Kiều Vy	26/04/2007	Nữ	Xã Tánh Linh	405	M05		1	21.85
101	26106001	Nguyễn Thị Kiều Vy	07/01/2008	Nữ	Xã Hàm Thạnh	406	M05	05a	2NT	24.40
102	26105020	Nguyễn Thị Tường Vy	04/05/2008	Nữ	Phường Phan Thiết	405	M05		2	22.75

Ghi chú:

- PT1(Mã **405**): Phương thức xét điểm thi THPT 2026 kết hợp điểm thi năng khiếu tại Trường Cao đẳng Bình Thuận.

- PT2 (Mã **406**): Phương thức xét điểm học bạ cuối năm lớp 10,11,12 kết hợp điểm thi năng khiếu tại Trường Cao đẳng Bình Thuận.